

Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 12 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H**, sinh năm 1980

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Cụm xxx, thôn Q, xã V, huyện T, H.

- **Bị đơn: Ông Nguyễn Tất D**, sinh năm 1978

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Cụm xxx, thôn Q, xã V, huyện T, H.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tất D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Hoa và ông Nguyễn Tất Duẩn thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tất D có ba con chung là chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1999, chết năm 2002); chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2001 và chị Nguyễn Thu H, sinh năm 2003. Chị Nguyễn Thị T và chị Nguyễn Thu H đã trưởng thành, đủ 18 tuổi.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0063302 ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại bà Nguyễn Thị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã V (Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyền số 01 ngày 05/3/1998);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải

